

Châu Thành, ngày 26 tháng 7 năm 2022

Số: 133/2022/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 361/2022/TLST-HNGĐ, ngày 24 tháng 6 năm 2022, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Lê Thị Kim D, sinh năm 1972

Địa chỉ: Ấp Rạch G, xã Đại Ph, huyện Càng L, tỉnh Trà Vinh

- Bị đơn: Ông Huỳnh Đức L, sinh năm 1969

Địa chỉ: Ấp Đa C, xã Hòa Th, huyện Châu Th, tỉnh Trà Vinh

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 7 năm 2022

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 7 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: bà Lê Thị Kim D và ông Huỳnh Đức L (theo giấy chứng nhận kết hôn số: 66/2015, ngày 08/5/2015 của Ủy ban nhân dân xã Hòa Th, huyện Châu Th, tỉnh Trà Vinh).

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: bà Lê Thị Kim D và ông Huỳnh Đức L thuận tình ly hôn
- Về con chung: bà Lê Thị Kim D và ông Huỳnh Đức L khai không có nên không yêu cầu.

- Về tài sản chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về nợ chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: bà Lê Thị Kim D tự nguyện chịu toàn bộ án phí hôn nhân sơ thẩm là 150.000đ nhưng được cản trừ vào số tiền mà bà D đã nộp tạm ứng 300.000đ theo biên lai thu số 0011252 ngày 21/6/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh, bà Lê Thị Kim D được nhận lại số tiền còn thừa là 150.000 đồng.

Ông Huỳnh Đức L không phải chịu án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Châu Thành;
- CC THADS huyện Châu Thành;
- UBND xã;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN -

Kim Thị Ngọc Thu